

Số: 1234 /BC-UBND

Nghi Xuân, ngày 18 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại,
tố cáo, kiến nghị, phản ánh Quý 1 năm 2024**
(Số liệu từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/3/2024)

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Hà Tĩnh.

Thực hiện Thông tư 01/2024/TT-TTCP ngày 20/1/2024 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN), UBND huyện Nghi Xuân báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong Quý I năm 2024, tình hình đơn thư KNTC trên địa bàn huyện có giảm 75% so với cùng kỳ năm 2023 (03/12 đơn, bằng 25%); nội dung KNTC chủ yếu vẫn liên quan đến lĩnh vực đất đai; thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; hành vi của CBCC trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ; các vụ việc KNTC được các cơ quan, đơn vị xử lý, thụ lý, giải quyết theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Về khiếu nại: Số vụ việc khiếu nại tiếp nhận Quý 1 giảm 04 đơn (01/05) so với cùng kỳ năm 2023. Nội dung khiếu nại chủ yếu tập trung vào đất đai.

- Về tố cáo: Số đơn tố cáo tiếp nhận trong Quý 1 giảm 05 đơn (02/07) so với cùng kỳ năm 2023. Nội dung tố cáo chủ yếu tập trung vào các hành vi của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

- Một số cơ chế, chính sách pháp luật còn bất cập, chưa phù hợp, làm phát sinh khiếu kiện, nhất là trong lĩnh vực đất đai.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tuy đã có nhiều cố gắng và đạt được một số kết quả, nhưng nhìn chung hiệu quả chưa cao.

- Công tác quản lý nhà nước còn nhiều hạn chế, yếu kém, vi phạm, nhất là khâu công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

- Công tác kiểm tra, tự kiểm tra còn hạn chế, chưa kịp thời, nhất là đối với một số lĩnh vực hay xảy ra khiếu nại, tố cáo ở một số địa phương.

- Một số công chức chưa thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ và thiếu khách quan, công tâm trong thực thi công vụ, dẫn tới vi phạm chế độ, chính sách, pháp luật; gây phiền hà, sách nhiễu, vụ lợi cá nhân, ảnh hưởng quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD)

Quý 1, toàn huyện tổ chức tiếp 20 lượt công dân, tiếp 20 người, tiếp 20 vụ việc (lần đầu 15 vụ việc, nhiều lần 05 vụ việc)¹; không có đoàn đông người.

- Chủ tịch UBND huyện tổ chức tiếp 04 phiên đạt tỷ lệ 66,6% so với quy định; tiếp 06 lượt công dân, tiếp 06 người, tiếp 06 vụ việc (lần đầu 05 vụ việc, nhiều lần 01 vụ việc); Phó Chủ tịch huyện tổ chức tiếp 02 phiên đạt tỷ lệ 33,4% so với quy định của Luật tiếp công dân (không có công dân đến tiếp).

- Chủ tịch UBND các xã tổ chức tiếp 238 phiên đạt tỷ lệ 100% so với quy định (các phiên tiếp công dân định kỳ ở xã không có công dân đến).

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

2.1. Tổng số đơn:

Toàn huyện tiếp nhận 56 đơn/56 vụ việc, trong đó: Kỳ trước chuyển sang 02 đơn/02 vụ việc; tiếp nhận trong kỳ 54 đơn/54 vụ việc.

- Số đơn đã xử lý 53 đơn/53 vụ việc trên tổng số 56 đơn/56 vụ việc tiếp nhận.

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý 53 đơn/53 vụ việc.

2.2. Phân loại, xử lý đơn:

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 01 đơn/01 vụ việc

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 01 đơn/01 vụ việc

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 51 đơn/51 vụ việc

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 42 đơn/42 vụ việc

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 11 đơn/11 vụ việc

2.3. Kết quả xử lý đơn:

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 23 đơn/23 vụ việc

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 30 đơn/30 vụ việc

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Quý 1, toàn huyện tiếp nhận, giải quyết 40 vụ việc (02TC; 01 KN; 37KNPA), trong đó: Kỳ trước chuyển sang 17 vụ việc; tiếp nhận trong kỳ 23 vụ việc. Kết quả đã giải quyết 27/40 vụ việc đạt tỷ lệ 67,5% số vụ việc.

2.1. Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ):

- Trong kỳ toàn huyện đã giải quyết 01/01 vụ việc đạt 0,0%.

- Tổng số Quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể, cá nhân, xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra: Không.

¹ Cấp huyện tổ chức tiếp 06 lượt công dân, tiếp 06 người, tiếp 06 vụ việc (lần đầu 05 vụ việc, nhiều lần 01 vụ việc); Cấp xã tổ chức tiếp 14 lượt công dân, tiếp 14 người, tiếp 14 vụ việc (lần đầu 10 vụ việc, nhiều lần 04 vụ việc).

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: Không

- Kết quả thực hiện Quyết định giải quyết khiếu nại:

+ Số kết luận phải thực hiện: 01

+ Số kết luận đã thực hiện xong: Không

+ Số tiền, đất đã thu hồi cho nhà , trả lại cho tập thể cá nhân: Không

+ Số người đã bị xử lý trách nhiệm: Không

2.2. Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ):

Toàn huyện đã giải quyết 01/02 vụ việc đạt 50,0%, trong đó: Cấp huyện giải quyết 01/02 vụ việc, đạt 50%; cấp xã giải quyết 0/0 vụ việc, đạt 0,0%;

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo: Thu hồi cho Nhà nước: Không; trả lại cho tập thể, cá nhân: Không; xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân: Không

- Phân tích kết quả giải: Tố cáo đúng: 0; Tố cáo tiếp đúng: 0; Tố cáo sai: 0; Tố cáo tiếp sai: 0; Tố cáo có đúng, có sai: 0; Tố cáo tiếp có đúng, có sai: 0

- Việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: Đúng quy định

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo:

+ Số kết luận phải thực hiện: 04

+ Số kết luận đã thực hiện xong: 01

+ Số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân: Không

+ Số người đã bị xử lý trách nhiệm: Không

2.3. Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (04/XLD):

Quý 1, toàn huyện tiếp nhận 37 vụ việc², trong đó: Kỳ trước chuyển sang 16 vụ việc; tiếp nhận trong kỳ 21 vụ việc. Kết quả đã giải quyết 26/37 vụ việc phải giải quyết đạt tỷ lệ 70,2%³; đang giải quyết 11 vụ việc 29,8%⁴.

4. Bảo vệ người tố cáo:

Thường xuyên chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc việc bảo vệ người tố cáo trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ việc. Trong kỳ không nhận được yêu cầu của công dân đề nghị áp dụng biện pháp bảo vệ người tố cáo.

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, KNTC (03/QLNN)

Nhìn chung các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc Luật tiếp dân, Luật KNTC, Chỉ thị, Nghị quyết, Quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các Chương trình, Đề án, Kế hoạch của cấp có thẩm quyền (bố trí địa điểm tiếp công dân, ban hành nội quy, quy chế, phân công CBCC thực hiện công tiếp dân, thực hiện giải quyết đơn KNTC); ban hành nhiều văn bản⁵ để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện; công tác tuyên truyền được quan

² Thẩm quyền huyện tiếp nhận 10 vụ việc; Thẩm quyền xã tiếp nhận 27 vụ việc

³ Huyện đã giải quyết 07/10 vụ việc đạt tỷ lệ 70,0%; Xã đã giải quyết 19/27 vụ việc đạt tỷ lệ 70,3%.

⁴ Huyện đang giải quyết 03/10 vụ việc đạt tỷ lệ 30,0%; Xã đang giải quyết 08/27 vụ việc đạt tỷ lệ 29,7%.

⁵ Văn bản số 828/UBND-TT ngày 26/02/2024 về triển khai thực hiện Kết luận số 825-KL/HU ngày 22/02/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy; Văn bản số 801/UBND-TT ngày 23/02/2024 về việc tập trung thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết KNTC, phản ánh, kiến nghị trên địa bàn; Văn bản số 559/UBND-TT ngày 31/12/2023 về giao triển khai áp dụng quy trình nội bộ TTHC trong tiếp dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC; Văn bản số 477/UBND-TT ngày 29/01/2024 về góp dự thảo Kết luận của Ban thường vụ Huyện ủy; Văn bản số 484/UBND-TT ngày 20/01/2024 về giao xử lý dứt điểm các nội dung được giao tại Kết luận kiểm tra số 1286/KL-UBND ngày 05/4/2023 UBND huyện; Văn bản số

tâm thực hiện (trong kỳ chưa Hội nghị tập huấn) nhưng thông qua các cuộc giao ban, hệ thống phát thanh cơ sở các đơn vị đã lồng ghép tuyên truyền đến CBCC, người dân các quy định có liên quan đến công tác tiếp dân, giải quyết KNTC.

5.3. Thanh tra trách nhiệm:

Trong kỳ, UBND huyện đang triển khai một cuộc thanh tra⁶ (kỳ trước chuyên sang); trong đó có nội dung thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC; hiện nay đoàn đang dự thảo kết luận để tham mưu Chánh thanh tra ban hành kết luận theo thời gian quy định.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã triển khai thực hiện nghiêm túc; ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết KNTC, KNPA; công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến pháp luật được duy trì thường xuyên, với nhiều hình thức thực hiện phong phú, đa dạng.

- Công tác tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân huyện, tại các đơn vị, địa phương được duy trì thực hiện nghiêm túc; chú trọng theo dõi, nắm chắc tình hình KNTC của công dân thuộc thẩm quyền để kịp thời chỉ đạo giải quyết ngay từ khi phát sinh, không để xảy ra tình huống phức tạp, bị động; các vụ việc được giải thích, tuyên truyền, đối thoại, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm thực hiện thường xuyên; công tác phối hợp với Mặt trận và đoàn thể các cấp trong tiếp công dân, giải quyết KNTC được quan tâm; công tác kiểm tra, đôn đốc việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý về tố cáo thực hiện nghiêm túc; công tác hoà giải ở cơ sở, dân vận chính quyền duy trì thường xuyên.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư của một số cơ quan, đơn vị, nhất là các đơn vị cấp xã còn có sai sót; chưa thực sự gắn với yêu cầu chỉ đạo xem xét, giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc KNTC, KNPA của công dân, để một số vụ việc kéo dài, quá thời hạn pháp luật quy định.

485/UBND-TT ngày 20/01/2024 xử lý dứt điểm các nội dung theo Kết luận số 97/KL -CTUBND ngày 24/01/2022 của Chủ tịch UBND huyện; Văn bản số 478/UBND-TT ngày 20/01/2024 giao xử lý dứt điểm các nội dung được giao tại Kết luận số 2702/KL-UBND ngày 26/6/2023 của Chủ tịch UBND huyện; Văn bản số 105/UBND-TT ngày 08/01/2024 về giao triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Quyết định số 3499/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 và Quyết định số 2118/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 của Chủ tịch UBND huyện; Văn bản số 5656/UBND-TT ngày 21/12/2023 về giao triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 (vụ việc Nguyễn Quý Khang); Văn bản số 5652/UBND-TT ngày 21/12/2023 về giao triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 2890/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 (vụ việc bà Lê Thị Lan); Văn bản số 5653/UBND-TT ngày 21/12/2023 về giao triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 2889/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 (vụ việc Võ Hồng Nghiêm); Văn bản số 5654/UBND-TT ngày 21/12/2023 về giao triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 2888/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 (vụ việc ông Trần Xuân Nhiệm); Văn bản số 5651/UBND-TT ngày 21/12/2023 về giao triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 2893/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 (vụ việc Trần Đình Hạnh); Văn bản số 5650/UBND-TT ngày 21/12/2023 về giao triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 2892/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 (vụ việc ông Nguyễn Đức Tùng)

⁶ Quyết định số 166/QĐ-TT ngày 28/11/2023 của Chánh Thanh tra huyện về thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và công tác quản lý tài chính ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản tại xã Đan Trường.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC của một số cơ quan, đơn vị chưa được thực hiện thường xuyên, nội dung, phương pháp tuyên truyền chưa thật sự hiệu quả.

- Công tác quản lý Nhà nước và việc thực thi pháp luật của một số cơ quan, đơn vị và CBCC, VC còn có những trường hợp khuyết điểm, vi phạm, nhất là trong những lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân như: Quản lý, sử dụng đất đai; thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng; thực hiện các chính sách bảo đảm an sinh xã hội.

3. Nguyên nhân

- Cơ chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước còn có một số quy định bất cập, thiếu đồng bộ, có điểm chưa phù hợp với tình hình thực tế, thường xuyên thay đổi, gây nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, nhất là chính sách đất đai, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chưa đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người sử dụng đất.

- Trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KNTC, KNPA chưa đáp ứng nhiệm vụ đề ra.

- Năng lực, trình độ của đội ngũ CBCC làm công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, KNPA ở một số cơ quan, đơn vị còn có mặt còn hạn chế so với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Trình độ hiểu biết về chính sách, pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế hoặc do quyền lợi bị ảnh hưởng nên không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình trong việc KNTC, KNPA.

- Một số trường hợp công dân bị các phần tử xấu lợi dụng xúi giục, kích động, liên kết, vận động tập trung khiếu kiện đông người, gây áp lực đối với Chính quyền đòi giải quyết theo yêu cầu không chính đáng.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, huyện Nghi Xuân triển khai thu hút đầu tư nhiều dự án trọng điểm xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội, yêu cầu phải thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư sẽ phát sinh nhiều đơn thư KNTC, KNPA của công dân trong các vùng dự án; công tác cấp giấy CNQSD đất, việc đòi lại đất thừa kế do cha mẹ để lại, tranh chấp đất đai... vẫn diễn biến phức tạp.. vì vậy, trong thời gian tới cấp uỷ, chính quyền cần quan tâm hơn nữa trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực, nhất là tập trung nâng cao chất lượng tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; thực nghiêm túc chế độ tiếp công dân định kỳ, thường xuyên; tập trung giải quyết các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh không để tồn đọng, kéo dài gắn với đối thoại trực tiếp; phát hiện ngăn chặn xử lý kịp thời các hành vi vi phạm; nghiêm túc, triệt để thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết KNTC đã có hiệu lực.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới

- Tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo và các văn bản

hướng dẫn thi hành; các chương trình, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; tăng cường ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo; quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các quy định về công tác tiếp dân, giải quyết KNTC.

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu theo quy định của Luật Tiếp công dân năm 2013, Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân và Quyết định số 657-QĐ/TU ngày 04/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân trên địa bàn Hà Tĩnh.

- Tập trung xử lý đơn KNTC, PAKN, giải quyết KNTC, xử lý PAKN theo đúng quy định; thường xuyên rà soát, kiểm tra đôn đốc, chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm các KNTC, PAKN của công dân, không để vụ việc kéo dài không giải quyết trở thành vụ việc tồn đọng, gây bức xúc, khiếu kiện vượt cấp.

- Thường xuyên bám sát địa bàn, tập trung giải quyết kịp thời KNTC phát sinh; chú trọng làm tốt công tác hoà giải gắn với công tác dân vận, tích cực vận động quần chúng Nhân dân chấp hành tốt các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, hạn chế việc KNTC trái quy định.

- Tăng cường công tác tư vấn, góp ý tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn khi giải quyết vụ việc KNTC phức tạp; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chủ trương hướng về cơ sở để giải quyết các KNTC ngay từ khi mới phát sinh.

- Đôn đốc thực hiện nghiêm túc các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo đã có hiệu lực pháp luật; đảm bảo thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo niềm tin cho Nhân dân, góp phần hạn chế tối đa các đơn thư KNTC.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC, PAKN.

2. Các giải pháp triển khai thực hiện

- Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác tiếp dân, giải quyết KNTC; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, KNTC; thực hiện tốt quy chế dân chủ tại cơ sở; nâng cao chất lượng công tác hoà giải ở cơ sở; đẩy mạnh công tác dân vận, phát huy vai trò của tổ chức, đoàn thể trong việc giải quyết KNTC, giải quyết những bức xúc trong nội bộ quần chúng Nhân dân.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Chủ tịch UBND các cấp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; chỉ đạo duy trì công tác tiếp công dân theo đúng quy định pháp luật; trực tiếp đối thoại với công dân ngay khi phát sinh vụ việc, chủ động rà soát, giải quyết kịp thời đúng quy định pháp luật các vụ việc.

- Thực hiện tốt công tác tiếp dân, tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư; chỉ đạo để xử lý, giải quyết dứt điểm, đúng quy định của pháp luật, không để tồn đọng, kéo dài, hình thành vụ việc KNTC phức tạp.

- Xây dựng phương án, kế hoạch cụ thể để tập trung giải quyết các vụ việc KNTC, KNPA theo đúng lộ trình, nhất là các vụ việc KNTC, KNPA phức tạp, tồn đọng, kéo dài....

- Siết chặt kỷ cương, kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, tiếp công dân, giải quyết KNTC, KNPA; yêu cầu giải quyết các vụ việc phát sinh trong quản lý Nhà nước phải theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định; không để xảy ra vi phạm dẫn đến phát sinh đơn.

- Kiện toàn đội ngũ CBCC làm công tác tham mưu giải quyết KNTC, tiếp công dân có phẩm chất đạo đức tốt, nắm vững về pháp luật, nghiệp vụ, có khả năng “dân vận tốt”; thường xuyên tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng CBCC làm công tác công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC.

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm đối với thủ trưởng các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết KNTC để khắc phục hạn chế; thực hiện nghiêm túc các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Thanh tra tỉnh đề xuất Thanh tra Chính phủ có hướng dẫn cụ thể đối với nhiệm vụ tiếp công dân của Ban tiếp công dân huyện (theo Luật tiếp công dân năm 2013) và nhiệm vụ tiếp công dân của Thanh tra huyện (theo Luật thanh tra năm 2022).

Trên đây là kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, KNPA Quý 1 năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới, UBND huyện Nghi Xuân báo cáo Thanh tra tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr: Huyện ủy, TTr HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban kiểm tra Huyện ủy;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT, TT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Việt Hùng